



MỘT SỐ NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN GIÁO DỤC VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CHO HỌC SINH TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Email: nguyetgddt@gmail.com

Tóm tắt: Giáo dục văn hóa truyền thống đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh dân tộc thiểu số. Trong bối cảnh hiện nay, giáo dục văn hóa truyền thống trong trường phổ thông dân tộc nội trú đang bị ảnh hưởng bởi một số nhân tố tác động làm biến đổi văn hóa của học sinh dân tộc thiểu số. Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa truyền thống trong trường phổ thông dân tộc nội trú.

Từ khóa: Nhân tố; giáo dục; văn hóa truyền thống; học sinh; trường phổ thông dân tộc nội trú.

(Nhận bài ngày 30/8/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 28/9/2016; Duyệt đăng ngày 27/10/2016).

1. Đặt vấn đề

Trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) là nơi tạo nguồn đào tạo cán bộ người dân tộc thiểu số (DTTS). Học sinh (HS) đến từ nhiều dân tộc khác nhau và mỗi em mang theo mình văn hóa tộc người góp chung vào văn hóa nhà trường. Giáo dục văn hóa truyền thống (GD VHTT) trong nhà trường PTDTNT có nghĩa là trao cho HS những hiểu biết về văn hóa dân tộc của các em, giúp các em biết yêu quý văn hóa của dân tộc mình, tôn trọng văn hóa của các dân tộc anh em khác. Qua đó, các em có khả năng hòa nhập với các nền văn hóa khác, bổ sung những nét đẹp văn hóa khác vào vốn hiểu biết của mình. Do vậy, GD VHTT cho HS DTTS là một nội dung không thể thiếu được trong giáo dục toàn diện của nhà trường PTDTNT.

Trong xu thế phát triển hiện nay, HS là con em đồng bào DTTS được đến trường và tiếp cận nhiều kiến thức văn hóa mới nhưng lại ít có điều kiện tìm hiểu văn hóa truyền thống (VHTT) của dân tộc mình, dẫn đến VHTT của các DTTS dần bị mai một. Văn hóa tộc người của HS DTTS dễ bị biến đổi bởi tác động của kinh tế thị trường và xu thế hội nhập, nhất là khi HS chuyển từ địa bàn vùng dân tộc, miền núi đến học tập ở môi trường đô thị. Đây là một trong những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến việc GD VHTT trong nhà trường PTDTNT. Chúng tôi phân tích một số tác động đến GD VHTT và đề xuất biện pháp góp phần cải thiện chất lượng giáo dục văn hóa trong nhà trường.

2. Vấn đề giáo dục văn hóa truyền thống trong trường phổ thông dân tộc nội trú hiện nay

Trường PTDTNT là loại hình trường chuyên biệt nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân. Ngoài chương trình giáo dục chính khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp cũng là hoạt động góp phần giáo dục toàn diện HS về đức, trí, thể, mỹ. Chính vì vậy, sự phối kết hợp trong GD

VHTT qua hoạt động ngoài giờ lên lớp ở trường PTDTNT có ý nghĩa rất quan trọng.

Theo thống kê của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2014-2015, ngoài 3 trường (Trường Trung học phổ thông Vùng cao Việt Bắc (gồm 1.439 HS); Trường Hữu Nghị 80 (928 HS); Trường Hữu Nghị 78 (924 HS)), số lượng trường PTDTNT của cả nước là 54/63 tỉnh/thành; có 23.417 HS (trong khu vực Bắc Trung Bộ: 6 trường (2.479 HS); Nam Trung Bộ: 5 trường (1.671 HS); Đồng bằng sông Hồng: 3 trường (1.098 HS); Đông Bắc: 12 trường (5.178 HS); Tây Bắc: 4 trường (2.185 HS); Tây Nguyên: 6 trường (2.497 HS); Đông Nam Bộ: 6 trường (2.248 HS); Tây Nam Bộ: 9 trường (2.898 HS)). Nhận thức đúng về vai trò quan trọng của giáo dục văn hóa và giữ gìn bản sắc văn hóa các DTTS trong việc phát triển toàn diện HS DTTS, ngay từ đầu năm học các nhà trường đã lập kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Qua đó, mỗi HS được thể hiện mình và giao lưu học hỏi, hòa nhập với bạn bè, hiểu biết về văn hóa, lối sống của các dân tộc, giúp các em tiếp thu những giá trị văn hóa tích cực, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

Thực tế cho thấy, ở một số địa phương, việc GD VHTT đã được chú trọng và đưa vào giảng dạy thông qua nhiều hình thức. Theo ông Trần Đức Quý (Phó chủ tịch tỉnh Hà Giang): “Qua khảo sát việc đưa văn hóa truyền thống vào giảng dạy tại các trường học, tỉnh xác định đây là việc làm cần thiết, có ý nghĩa nhằm giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS”; Hiệu trưởng trường PTDTNT tỉnh Bình Phước, cho rằng: “Để giúp HS giữ gìn văn hóa dân tộc, nhà trường xây dựng phòng truyền thống và vận động thầy, trò tìm dụng cụ đặc trưng của đồng bào DTTS để lưu giữ, làm tư liệu cho HS tham quan trong thời gian học ngoại khóa. Đội ngũ giáo viên (GV) được dạy tiếng S’tiêng để có thể nói chuyện và nắm bắt được tâm lí HS. Từ đó có phương pháp giảng



dạy hiệu quả hơn. Nhiều HS người DTTS có năng khiếu và đam mê văn nghệ - thể thao. Vì thế, trường thường xuyên tổ chức hội thi văn nghệ, trình diễn nhạc cụ dân tộc và khuyến khích các em tham gia, thể hiện các tiết mục mang đậm bản sắc của dân tộc mình. Thứ hai hàng tuần, trường yêu cầu các em mặc trang phục dân tộc để các em nhớ về cội nguồn và có ý thức gìn giữ giá trị văn hóa dân tộc". Với HS Em Thị Út Nhung, học lớp 12D của trường cũng bày tỏ: "Những hoạt động trên giúp em có cơ hội thể hiện nét văn hóa đặc trưng của dân tộc mình. Chúng em cũng tự tin hơn và sống hòa đồng với tất cả các bạn. Thầy cô còn học và nói tiếng S'tiêng nên chúng em cảm thấy môi trường giáo dục gần gũi, tạo động lực cho chúng em học tốt hơn".

Có thể nói, trong các hoạt động giáo dục trong trường PTDTNT, GD VHHT có vai trò quan trọng như: Giữ cho nhà trường trở nên thân thiện trong các mối quan hệ; Đảm bảo cho HS DTTS phát triển toàn diện; Bồi dưỡng cho các em lòng tự hào dân tộc; Khắc phục sự bất cập cho HS khi các em phải xa cái nôi văn hóa cộng đồng. Giáo dục văn hóa và giữ gìn bản sắc văn hóa các DTTS chính là môi trường tốt để tăng cường sự đoàn kết các dân tộc.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai GD VHHT, một số trường PTDTNT vẫn gặp phải không ít khó khăn như:

+ *Về đội ngũ giảng dạy:* Số cán bộ, GV giảng dạy là người DTTS trong các trường PTDTNT chiếm tỉ lệ nhỏ nên số người am hiểu về các vấn đề văn hóa tộc người không nhiều. Về chương trình học tại các trường PTDTNT, HS được học chương trình chung với HS phổ thông. Do vậy, về nội dung và phương pháp giảng dạy của GV không có gì khác biệt so với các trường khác cùng cấp học. Do đặc thù là dạy học cho HS DTTS nhưng một bộ phận cán bộ, GV hiểu biết về văn hóa các dân tộc còn hạn chế, rất nhiều GV người Kinh dù công tác lâu trong trường PTDTNT nhưng không biết tiếng dân tộc, không hiểu biết nhiều về văn hóa dân tộc của HS. Đây cũng là nguyên nhân làm chất lượng GD VHHT cho HS DTTS chưa đạt theo yêu cầu.

+ *Về nhận thức của HS DTTS:* Nhiều HS DTTS chưa thấy được tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy giá trị VHHT của dân tộc. Với tâm lí lứa tuổi 16,17 khi học tập trong môi trường mới tại trường PTDTNT, nhiều em thấy việc mặc trang phục truyền thống của dân tộc đôi khi khiến các em thấy lạc lõng, không hòa đồng. Các em ngại nói tiếng mẹ đẻ hoặc hiếm khi chia sẻ về những nét đẹp của VHHT nơi mình sinh ra với bạn bè đến từ dân tộc khác cũng như tìm hiểu về VHHT của các bạn cùng trường, lớp,... Các em muốn thích nghi với lối sống mới của người Kinh để dễ bắt nhịp với cuộc sống hiện đại. Do vậy, đôi khi sự hợp tác của các em với nhà trường trong hoạt động giáo dục VHHT mới chỉ ở mức độ nhất định.

+ *Về sự quan tâm của gia đình:* HS nội trú trong những dịp nghỉ lễ dài ngày, nghỉ Tết hoặc nghỉ hè mới về với gia đình, bạn bè và những mối quan hệ xã hội ở địa phương. Đa phần gia đình của HS khi đã gửi con em

vào trường PTDTNT có suy nghĩ đơn giản là giao trách nhiệm giáo dục hoàn toàn cho nhà trường. Vì thế, nhiều phụ huynh HS hầu như ít liên lạc với nhà trường, thiếu sự quan tâm, sát sao với việc học tập, sinh hoạt của con em mình mà chỉ có nhà trường, GV chủ nhiệm chủ động liên lạc với cha mẹ HS. Cho nên công tác phối hợp trong giáo dục toàn diện cũng như hoạt động giáo dục VHHT của nhà trường gặp nhiều khó khăn.

3. Một số nhân tố tác động đến sự biến đổi văn hóa truyền thống của học sinh dân tộc thiểu số

3.1. Tác động từ yếu tố tâm lí lứa tuổi

Ở lứa tuổi thanh, thiếu niên, các em HS trong các trường PTDTNT thường thích khám phá những điều mới mẻ, luôn muốn chứng tỏ bản thân. Sống trong môi trường tập thể lại xa gia đình, các em thường có tâm lí bắt chước nhau. Một số biểu hiện như các em ngại mặc quần áo dân tộc mình, chỉ thực hiện khi có sự bắt buộc của nhà trường vào những ngày đầu tuần hoặc những ngày lễ. Các em thường hài lòng với trang phục do bản thân lựa chọn hơn là trang phục mà bố mẹ hoặc anh, chị mua cho.

Điều này cũng đúng với thực tế là lứa tuổi các em càng lớn thì nhu cầu, sở thích cá nhân càng cao. Có em cho biết: "Từ khi đi học nội trú em đã tự lập, vì đi ra ngoài biết mặc như thế nào cho đẹp, cho phù hợp nên em tự đi mua cho mình và cảm thấy vừa ý hơn với những gì mà người thân mua cho".

Giống như xu hướng biến đổi chung của văn hóa các tộc người ở nước ta, văn hóa của HS DTTS trong các trường PTDTNT biến đổi theo xu hướng của vùng đồng bằng, hội nhập với các DTTS khác. Tuy nhiên, dù có sự mai một các yếu tố văn hóa vật chất, trong nhiều thế hệ đồng bào các DTTS và thế hệ HS người dân tộc vẫn có ý thức giữ lại bản sắc tộc người mình. Trong điều kiện học tập tại các trường đặt ở thành phố, thị xã, nhưng các em vẫn có ý thức về bản sắc dân tộc. Vì vậy, nếu các trường PTDTNT tăng cường tổ chức các hình thức sinh hoạt văn hóa tộc người trong các hoạt động giáo dục, giúp cho các em HS dân tộc nâng cao sự hiểu biết và có ý thức gìn giữ bản sắc văn hóa tộc.

3.2. Tác động từ gia đình

Trong gia đình các HS DTTS, ngôn ngữ chủ yếu được sử dụng là tiếng mẹ đẻ, Hiện nay, việc sử dụng ngôn ngữ tiếng phổ thông (tiếng Việt) có chiều hướng tăng lên. Nhiều người dân bản địa cho rằng khả năng nói tiếng phổ thông tốt là điều kiện để hòa đồng xã hội. Thực tế cho thấy, trong cộng đồng DTTS, nhiều người Kinh sống đan xen, họ chủ yếu là những người buôn bán, nên các em thường giao tiếp với họ chủ yếu bằng tiếng phổ thông. Khi đến trường PTDTNT học tập, đa số HS DTTS sử dụng ngôn ngữ phổ thông. Sự tham gia học tập của các em tại trường nội trú ở tỉnh/huyện càng thúc đẩy mức độ sử dụng tiếng phổ thông của các em.

Về trang phục, ngay trong gia đình và cộng đồng làng bản của các em không còn duy trì yếu tố truyền thống như trước. Đây là nguyên nhân làm các em có xu



hướng thay đổi sử dụng trang phục của mình nơi đô thị. Nhiều gia đình bỏ dần việc may trang phục truyền thống hoặc thuê dệt quần áo theo đặc trưng của dân tộc. Có em chia sẻ “Chúng em thường tự mua ở chợ những bộ váy áo phù hợp và cảm thấy tiện lợi cho bản thân khi mặc. Nhiều nơi, trang phục được bày bán ở chợ theo kiểu truyền thống nhưng chất liệu lại không đúng nên em mặc theo thị trường. Bộ váy áo đi mua ở thị trường cũng phù hợp, lại thuận tiện và rẻ hơn so với bộ trang phục truyền thống”. Đây là một lí do làm hạn chế việc giữ gìn sắc phục dân tộc của HS.

Về ẩm thực, món ăn thường ngày chủ yếu của các em ở trường là món ăn của người Kinh vì các món ăn nấu đơn giản và dễ ăn. Ở một số gia đình HS ít duy trì món ăn của dân tộc mình trong bữa ăn hàng ngày. Các món ăn truyền thống chỉ được nấu trong ngày lễ, tết. Do việc nấu món ăn truyền thống cần cầu kì, khó chế biến, lại không ngon, không tiện sử dụng như món ăn phổ biến của người Kinh hiện nay. Vì thế, trong các dịp liên hoan bạn bè, hầu hết các món ăn của vùng đồng bằng được sử dụng nhiều. Ngoài món ăn dân tộc truyền thống và món ăn của người Kinh, trong các dịp lễ hội, gia đình người DTTS còn sử dụng món ăn của các dân tộc khác. Điều này thể hiện sự ảnh hưởng văn hóa lẫn nhau giữa các tộc người, tác động đến sự hiểu biết, sở thích về văn hóa ẩm thực của các em.

3.3. Tác động của đô thị hóa và hội nhập quốc tế

Hệ thống thông tin truyền thông như đài phát thanh, truyền hình chủ yếu là các kênh có tiếng phổ thông. Thêm vào đó, với tốc độ phát triển kinh tế hiện nay, thị trường hàng hóa ở vùng DTTS ngày càng mở rộng, trong đó những người buôn bán là người miền xuôi là chủ yếu. Do vậy, các em HS trong trường PTDTNT phải sử dụng thành thạo tiếng Việt để giao tiếp với các bạn thuộc cộng đồng ngôn ngữ khác vì đây là tiếng phổ thông, là công cụ giao tiếp của các dân tộc anh em trên đất nước Việt Nam.

Khả năng tiếp cận thông tin cao trong bối cảnh đô thị hóa và hiện đại hóa là một trong những nguyên nhân tác động đến biến đổi văn hóa của HS DTTS. Sách, báo là kênh thông tin được các em yêu thích vì có nhiều thông tin về tình hình trong nước và thế giới, nhất là có nhiều tờ báo phù hợp với lứa tuổi. Các nội dung trong đó phản ánh tâm lí lứa tuổi cũng như xu hướng lối sống mới của HS. Ngoài ra, mạng internet cũng đã xâm nhập vào môi trường học đường. Mặc dù, ở một số trường PTDTNT có quy định không cho HS sử dụng điện thoại di động. Tuy nhiên, hầu như các em ở các trường này đều sử dụng điện thoại, các em coi đó là công cụ để tìm kiếm thông tin phục vụ cho quá trình học tập, giao tiếp với bạn bè, đọc tin tức, nghe nhạc, xem phim, xem bóng đá,... Song có một số em sử dụng internet để chơi game, là trò chơi rất dễ ham mê và làm ảnh hưởng đến việc học tập. Những luồng thông tin mới, những ẩm thực, xu hướng thời trang hay lối sống mới trong nước và nước ngoài cũng như môi trường đô thị nơi các em sinh sống, học

tập luôn có sẵn các sản phẩm văn hóa mới nhất, hiện đại nhất đều có tác động không nhỏ đến văn hóa của các em.

Một trong những đặc trưng cơ bản của văn hóa truyền thống là sự giao thoa văn hóa giữa các nền văn hóa lân cận. Sự giao lưu và tiếp xúc văn hóa là một trong những khuynh hướng chung và là tác nhân quan trọng đối với sự biến đổi văn hóa của các tộc người. Sự giao lưu ảnh hưởng văn hóa giữa các tộc người ở từng khu vực và bên ngoài đã làm đẩy nhanh quá trình biến đổi văn hóa truyền thống các dân tộc. Mặt tích cực là đã góp phần tạo nên sự đa dạng về văn hóa trong khu vực. Tác động tiêu cực đó là sự xô bồ, lai căng, thậm chí chủ nhân văn hóa còn quay lưng lại với văn hóa truyền thống của dân tộc mình nếu chủ thể tiếp nhận chưa có sự chuẩn bị đầy đủ khả năng lựa chọn.

Hoạt động GD VHTT trong trường PTDTNT hiện nay vẫn còn gặp phải một số khó khăn cũng như bị ảnh hưởng bởi một số nhân tố tác động làm biến đổi phần nào VHTT của HS DTTS như đã đề cập. Chính vì vậy, cần làm tốt công tác giáo dục VHTT cho HS trong trường PTDTNT là một nhiệm vụ bắt buộc mà các cấp quản lí, GV phải phát huy vai trò tiên phong của mình trong quá trình triển khai nội dung này cho HS DTTS, đưa hoạt động GD VHTT trở thành một việc làm thường niên, coi đây là quyền lợi và nghĩa vụ học tập của các em HS DTTS để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Một số biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa truyền thống trong trường phổ thông dân tộc nội trú

Giáo dục HS DTTS biết giữ gìn và phát huy VHTT là một nội dung quan trọng trong việc duy trì văn hóa dân tộc. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, nhà trường PTDTNT cần thực hiện một số biện pháp sau:

4.1. Tuyên truyền về giá trị văn hóa truyền thống cho giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh

Nhà trường cần tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho GV, HS, phụ huynh người DTTS về tầm quan trọng của việc hiểu biết về bản sắc văn hóa dân tộc, từ đó hình thành ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc một cách chủ động, tích cực và tự giác. Kết hợp với chính quyền địa phương để bồi dưỡng cho GV tham gia học tiếng dân tộc cũng như yêu cầu GV tích cực tìm hiểu văn hóa, ngôn ngữ, phong tục, tập quán và đặc điểm tâm lí HS các DTTS, đảm bảo đúng quy định về trách nhiệm của GV trường PTDTNT căn cứ theo điều 15 của *Quy chế tổ chức tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT* (Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT).

Thường xuyên giáo dục HS DTTS vai trò và tầm quan trọng của văn hóa truyền thống với sự phát triển của dân tộc, của quốc gia. Để HS nâng cao nhận thức, tham gia tuyên truyền trong gia đình, cộng đồng về xóa bỏ các hủ tục lạc hậu (ma chay, cưới xin thời gian dài ngày; tảo hôn; hôn nhân cận huyết,...); giáo dục các em kĩ năng hoạt động xã hội với các nội dung thiết thực, phù hợp tâm sinh lí lứa tuổi và đặc điểm văn hóa HS DTTS.



Chẳng hạn như, giúp các em hiểu mặc trang phục truyền thống cũng là một cách giới thiệu nét đẹp của dân tộc mình với niềm tự hào sâu sắc. Hay trong ăn uống, GV cần lưu ý HS không nên xem nhẹ các món ăn dân tộc, bởi vì những món ăn này tạo nên nét đặc trưng của văn hóa truyền thống với cách gọi: Văn hóa ẩm thực.

Tuyên truyền để phụ huynh người DTTS hiểu rõ hơn về vai trò to lớn và lâu dài của văn hóa dân tộc trong phát triển kinh tế, giúp đồng bào DTTS biết rằng văn hóa có thể tạo ra lợi nhuận, vừa có lợi cho việc sáng tạo và phát triển kinh tế vừa có lợi cho việc xây dựng văn hóa xã hội tại vùng dân tộc và miền núi. Trên cơ sở đó, khuyến khích hoạt động tăng cường hợp tác giữa cộng đồng với nhà trường trong việc giáo dục văn hóa truyền thống cho con em họ.

4.2. Tích hợp giáo dục văn hóa truyền thống vào nội dung giảng dạy trong trường

Để kế thừa, phát triển VH TT, nhà trường phải đưa vào giảng dạy, tích hợp một cách hợp lí các nội dung VH TT vào trong nội dung bài giảng của các môn học như Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân, Địa lí, Khoa học,... Trong quá trình lồng ghép, yêu cầu GV lưu ý đến nguyên tắc: Phù hợp, cô đọng, chọn lọc, vừa sức mà không lấn sâu vào môn học chính, gây được hứng thú cho HS. Chẳng hạn như, qua môn Ngữ văn, các em được biết đến những áng văn chương dân gian rất tiêu biểu như: *Đám Xan, Xinh Nhã, Tiếng hát làm dâu* và bao bài dân ca dân gian khác. Các em cũng được tiếp xúc với những làn điệu dân ca truyền thống từ các nền văn hóa các dân tộc. Hoặc khi dạy một bài cụ thể về văn học dân gian, GV có thể liên hệ đến văn học dân gian các dân tộc. Văn học dân gian của nhiều dân tộc có sự gắn gũi về thi pháp, là cơ sở rất thuận lợi cho sự liên hệ. Với những bài học có liên quan đến khoa học có thể lồng ghép những kinh nghiệm cổ truyền của đồng bào. Những kinh nghiệm đó nếu được cắt nghĩa về khoa học sẽ vô cùng hấp dẫn đối với HS DTTS.

4.3. Tăng cường các hoạt động giáo dục nhằm bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống

Giáo dục bảo tồn và phát triển VH TT được thông qua các hoạt động. Trong các hoạt động này, GV giữ vai trò hướng dẫn, định hướng, tham gia vào quá trình đánh giá, HS giữ vai trò chủ động tiếp nhận thông tin, chủ động tham gia vào các hoạt động giáo dục mà nhà trường tổ chức như: Tổ chức giao lưu văn hóa giữa các dân tộc; Thi tìm hiểu VH TT các DTTS; Tổ chức nghe nói chuyện về văn hóa các dân tộc; Thi trình diễn sắc phục dân tộc; Chú ý đến kiến trúc, bài trí lớp học, nhà ở trong kí túc xá đậm đà bản sắc dân tộc; Lập phòng VH TT các dân tộc; Tổ chức cho HS đi điền dã và sưu tầm văn hóa các dân tộc,... Nhà trường phối hợp chặt chẽ cùng cộng đồng các dân tộc có con theo học tại trường và các cơ quan văn hóa tại địa phương để nhận được sự giúp đỡ nhiều mặt như cùng lựa chọn nội dung VH TT phù hợp và đưa vào giáo dục trong trường, giúp các em không bị sa đà quá vào những luồng thông tin mới làm ảnh

hưởng đến VH TT của dân tộc. Môi trường đô thị nơi các em theo học hiện nay luôn có sẵn các sản phẩm văn hóa mới nhất, hiện đại nhất rất dễ ảnh hưởng và làm cho văn hóa của các em dễ bị biến đổi theo. Do vậy, nếu có sự kết hợp chặt chẽ giữa các mối liên hệ như trên, chắc chắn, mục tiêu GD VH TT sẽ đem lại kết quả tốt.

4.4. Xây dựng môi trường văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc trong trường phổ thông dân tộc nội trú

Hàng năm, trường PTDTNT cần xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động để dẫn hình thành và phát triển cho HS kĩ năng tìm hiểu, phát hiện các giá trị VH TT, những đặc trưng văn hóa, bản sắc văn hóa dân tộc thông qua các hoạt động:

- + Tổ chức cho HS tham gia các lễ hội VH TT, phong tục tập quán lành mạnh, các nghề thủ công truyền thống, văn hóa ẩm thực các dân tộc, các trò chơi dân gian, nhạc cụ dân tộc.

- + Tổ chức cho HS DTTS tham gia các cuộc giao lưu văn hóa, giúp các em có điều kiện tăng cường sự hiểu biết về con người, tình đoàn kết giữa các dân tộc được củng cố. Với sự tham gia của nhiều HS đến từ các DTTS khác nhau là cơ hội để các dân tộc hiểu biết lẫn nhau, tất cả hướng đến sự đoàn kết, thân thiện, tiến bộ.

- + Tăng cường sử dụng tiếng nói, chữ viết, các loại hình văn học nghệ thuật dân gian, nghệ thuật truyền thống của dân tộc, tổ chức dạy chữ, tiếng dân tộc phù hợp với điều kiện của các nhà trường.

- + Lựa chọn một số địa chỉ tại các làng, bản, nơi tập trung phong phú đặc sắc phong tục tập quán lành mạnh, phát triển nghề truyền thống, văn hóa ẩm thực... để tổ chức cho HS tham quan, tìm hiểu.

Có thể nói, GD VH TT ngoài việc giáo dục bằng con đường học chính khóa, nhà trường cần kết hợp với các hoạt động ngoài giờ chính khóa để đưa vào chuyển tải đầy đủ những tinh hoa văn hóa dân tộc của các em. Có như vậy, việc GD VH TT trong trường PTDTNT mới đạt được mục tiêu đề ra.

5. Kết luận

Trong bối cảnh hội nhập hiện nay, giáo dục có vai trò rất lớn trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc. Đó chính là chiếc cầu nối giữa quá khứ - hiện tại - tương lai góp phần tạo nên những giá trị bền vững vừa mang tính truyền thống vừa mang tính hiện đại. Nhiệm vụ của ngành Giáo dục nói chung, của nhà trường PTDTNT nói riêng là giúp cho cán bộ, GV, HS ngoài việc nhận thức đúng tầm quan trọng của VH TT cần biết được những gì cần bảo tồn, phát triển để VH TT không bị mai một mà luôn được lưu truyền, giữ gìn và tạo những nét đặc trưng riêng không thể bị pha tạp trong bất cứ hoàn cảnh nào. Để nhà trường PTDTNT luôn là địa chỉ tin cậy của đồng bào DTTS khi gửi gắm con em theo học. Thực hiện tốt nhiệm vụ GD VH TT cho HS DTTS trong trường PTDTNT chính là góp phần bảo tồn và phát triển VH TT các DTTS trong nhà trường cũng như kế thừa và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.



TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Chỉ thị 3031/CT-BGDĐT ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 đối với giáo dục dân tộc.

[2]. Đào Nam Sơn (Chủ biên) - Vi Văn Điểu - Ngô Thị Thanh Thủy, (2012), *Hướng dẫn bảo tồn văn hóa trong trường phổ thông dân tộc nội trú*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[3]. Nguyễn Đình Tường, *Giữ gìn và phát huy giá trị*

văn hóa truyền thống ở Việt Nam trước tác động của toàn cầu hóa, Tạp chí Triết học, số 5 (108), tháng 5, năm 2006.

[4]. Khánh Toàn, (2016), *Đưa văn hóa truyền thống vào trường học ở Hà Giang*, Báo Nhân dân điện tử.

[5]. Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/1/2016, *Quy chế Tổ chức và Hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú*.

**SEVERAL IMPACT FACTORS TO EDUCATE TRADITIONAL CULTURE TO ETHNIC STUDENTS
AT CURRENT ETHNIC BOARDING SCHOOLS**

Nguyen Thi Minh Nguyet
The Vietnam Institute of Educational Sciences
Email: nguyetgddt@gmail.com

Abstract: *Traditional cultural education plays an important role in the comprehensive education for ethnic students. In this current context, traditional cultural education has been affected by several impact factors to change culture of ethnic students at ethnic boarding schools. Then, the author suggested measures to improve the quality of traditional cultural education at ethnic boarding schools.*

Keywords: *Factors; education; traditional culture; students; ethnic boarding schools.*